

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-PT  
Ngày: 30-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Cảnh

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết  
Ông Vũ Hà Nam

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh N .

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 và 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/HSPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Trịnh Xuân T , do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 69/2022/HS-ST ngày 16-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

***- Bị cáo kháng cáo:***

Họ và tên: Trịnh Xuân T ; sinh ngày 14- 4- 1974 tại huyện G, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm L, xã G, huyện G, tỉnh N; là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Xuân T (đã chết) và bà Đào Thị C; có vợ là Trần Thị N và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02- 01- 2022, chuyển tạm giam từ ngày 11- 01- 2022 đến nay; “có mặt”.

***- Bị hại:*** Ông Trần Văn S, sinh năm 1960; địa chỉ: Xóm M, xã G, huyện G, tỉnh N (đã chết).

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:***

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; địa chỉ: Xóm M, xã G, huyện G, tỉnh N; “có mặt”.

2. Chị Trần Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh N; “có mặt”.

3. Chị Trần Thị P , sinh năm 1986; địa chỉ: 61 V, quận H, thành phố H; “có mặt”.

4. Chị Trần Thị L , sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 39, ngách 35, ngõ 66 H, phường M, quận C, thành phố H; “có mặt”.

5. Chị Trần Thị L1, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm M, xã G, huyện G, tỉnh N; “có mặt”.

6. Chị Trần Thị H , sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm M, xã G, huyện G, tỉnh N; “có mặt”.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại:*  
Bà Hoàng Thị V ; Luật sư Văn phòng Luật sư Y thuộc Đoàn luật sư tỉnh N ; “có mặt”.

- *Người giám định:*

1. Ông Đỗ Duy H “vắng mặt”

2. Ông Trần Sơn T “vắng mặt”

Đều là giám định viên pháp y - Phòng kỹ thuật hình sự, thuộc Công an tỉnh N .

*Người làm chứng:*

1. Anh Lưu Công Q, “vắng mặt”

2. Chị Trần Thị N, “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 01-01-2022, tại khu vực sân nhà coi đầm nuôi cá thuộc khu chuyển đổi nuôi trồng thủy sản xã G, huyện G do Trịnh Xuân T quản lý, khi T cùng với anh Lưu Công Q ngồi tại bàn uống nước để tính tiền công thợ máy mức cho anh Q , còn chị Trần Thị N (là vợ của T ) đang bế con nhỏ trong nhà coi đầm, thì ông Trần Văn S một mình đi xe máy đến (lúc này ông S đã uống rượu với nồng độ cồn là 90,95 mg/dl). Do có mâu thuẫn từ trước với T về đầm nuôi cá nên khi xuống xe, ông S nói những lời nói khó nghe, sau đó T và ông S lời qua tiếng lại với nhau. Ông S tiến lại phía T , dùng tay túm cổ áo, tay còn lại đâm 02 phát vào mặt T khiến T bị ngã ra sau. Ngay sau đó, T đứng dậy lao vào ông S , liên tục dùng tay đâm vào mặt, đầu ông S , ông S cũng vùng tay lên đâm về phía T nhưng không gây thương tích gì cho T . Khi T thấy ông S bị chảy máu mũi nên dừng lại, quay người đi không đánh nữa thì ông S tiếp tục lao vào để đánh T thì T quay người lại dùng tay phải hất mạnh vào ngang người ông S làm ông S bị mất đà, loạng choạng lùi về phía sau khoảng 2-3 bước rồi ngã ngửa ra sau khiến vùng đầu phía sau của ông S đập mạnh xuống nền sân bê tông nhà coi đầm của T . Thấy ông S nằm tại sân có hiện tượng khó thở, T có chạy lại vuốt ngực, vỗ lưng cho ông S sau đó nhờ anh Q cùng T khiêng ông S vào nằm trong giường của nhà coi đầm cá của T . Ngay sau

đó, chị Trần Thị N lấy điện thoại đi động gọi cho bà Trần Thị N (là vợ ông S ) đến. Anh Q sau khi cùng với T khiêng ông S vào trong giường thì ra về. Khi nhận được điện thoại của chị Ngát thì bà Nguyệt đến đầm nuôi cá của T rồi gọi điện cho con gái là chị Trần Thị T. Chị T trên đường đến đầm của T có gọi cho anh Võ Tá Tuất đến sơ cứu cho ông S . Cùng lúc này anh Trịnh Công T (là con trai của T ) đến. Sau khi anh Tuất kiểm tra cho ông S xong, T gọi xe taxi rồi cùng Chị T đưa ông S đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện G, bệnh viện đa khoa tỉnh N và Bệnh viện Việt Đức để điều trị đến 12 giờ 20 phút ngày 02- 01- 2022 ông S tử vong. Sáng ngày 02- 01- 2022, Trịnh Xuân T đã đến cơ quan Công an huyện Giao Thủy khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 141/GĐKTHS ngày 11- 01- 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng mắt trái sung nề bầm tím, kích thước: 05cm x 02cm.
- Sống mũi bên trái trợt da cơ, KT: 01cm x 0,5cm.
- Gò má trái trợt da sung nề, KT: 06cm x 0,3cm.
- Phía trước dái tai trợt da, KT: 01cm x 01cm, xung quanh sung nề bầm tím trên diện: 07cm x 04cm.
- Phía sau tai trái bầm tím tụ máu, KT: 05cm x 02cm.
- Môi trên, môi dưới bên trái trợt da, sung nề bầm tím, KT: 11cm x 03cm.
- Vùng đỉnh - chẩm phải có đám trợt da, sung nề bầm tím, KT: 11cm x 08 cm.
- Vùng cổ lỏng lẻo so với thân người.
- Tụ máu dưới da cơ vùng trán - đỉnh - chẩm phải, máu tụ màu đen.
- Tụ máu dưới da cơ vùng trán - đỉnh phải trên diện: 16cm x 06cm.
- Tụ máu đen dưới da cơ vùng thái dương - đỉnh - chẩm phải trên diện: 12cm x 06cm. Tụ máu nhẹ dưới da cơ vùng trán - thái dương - chẩm trái trên diện: 12cm x 04cm.
- Vỡ xương hộp sọ vùng thái dương - đỉnh phải, đường vỡ ngang qua khe khớp thái dương - đỉnh phải dài 12cm, giãn khe khớp thái dương - đỉnh phải.
- Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương phải trên diện: 06cm x 04cm.
- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương - đỉnh phải trên diện: 12cm x 10cm.
- Diện cắt qua nhu mô não vùng thái dương - đỉnh phải thuần nhất, có nhiều máu đông lẫn nước máu chảy ra.
- Tụ máu trong nhu mô não vùng thái dương - đỉnh phải.

- Tụ máu dưới màng cứng toàn bộ vùng thái dương - đỉnh trái trên diện: 12cm x 10cm. Diện cắt qua nhu mô não vùng thái dương - đỉnh trái có nhiều nước máu lẫn máu đông.

- Bản trong xương hộp sọ vùng thái dương - đỉnh phải có đường vỡ tương ứng bản ngoài xương hộp sọ.

- Gãy xương chính mũi.

## 2. Nguyên nhân chết:

- Nạn nhân Trần Văn S chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Ngày 08-02- 2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung cơ chế hình thành các dấu vết, tổn thương trên tử thi Trần Văn S .

Tại Bản kết luận giám định bổ sung pháp y qua hồ sơ số 309B/KL-KTS ngày 24-02-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Vùng đỉnh - chẩm phải trợt da, sưng nề bầm tím, KT: 11cm x 08cm do va đập xuống nền cứng diện rộng.

- Các vết thương vùng mặt, mắt, mũi, môi, góc hàm, tai do vật cứng tác động trực tiếp. Không xác định được hung khí".

Tại công văn số 160/PC09 ngày 23-3-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định trả lời: “Cánh tay, nắm đấm của tay người cũng là vật cứng. Với lực của cánh tay, nắm đấm của tay người có thể gây ra các vết thương trên”.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy còn thu giữ tại khu vực sân hiên nhà coi đằm của Trịnh Xuân T một số mảnh vỡ cốc chén, ấm chuyên bằng sứ rơi tại hiện trường, thu giữ của Trịnh Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, 01 USB lưu giữ video ghi lại kết quả buổi thực nghiệm điều tra.

Quá trình điều tra, Trịnh Xuân T đã nhờ gia đình nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy số tiền 100.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại Trần Văn S, gia đình ông S chưa nhận số tiền trên. Ngoài ra, Trịnh Xuân T khai nhận, khi đưa bị hại Trần Văn S đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện G, Bệnh viện đa khoa tỉnh N và Bệnh viện V - H, Trịnh Xuân T đã sử dụng hết số tiền 15.000.000 đồng phục vụ việc cấp cứu cho bị hại Trần Văn S .

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2022/HS-ST ngày 16-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS);

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 01 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi có yêu cầu; trả lại gia đình bị cáo T số tiền 100 triệu đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22-9-2022 bị cáo Trịnh Xuân T có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần, nay rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại, quá trình sinh sống ở địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt mọi quy định, chưa từng có vi phạm nào khác, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, các con còn nhỏ đang tuổi ăn học, bị cáo là lao động chính, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 27-9-2022, bà Nguyễn Thị N, chị Trần Thị T, chị Trần Thị P , chị Trần Thị L , chị Trần Thị L1, chị Trần Thị H kháng cáo đề nghị huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm của Toà án cấp sơ thẩm, trả hồ sơ vụ án để chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định điều tra lại vụ án và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định trưng cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, khai quật tử thi để giám định và kết luận cơ chế hình thành vết thương trên tử thi Trần Văn S . Về trách nhiệm dân sự, đề nghị tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi có yêu cầu.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo không có ý kiến gì, xong hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện rất khó khăn, 03 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính. Bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, Trong vụ án, một phần có lỗi của nạn nhân, sau khi thực hiện hành vi thì bị cáo cũng đã khắc phục là đưa nạn nhân đi cấp cứu. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố đẻ và bà nội được tặng huân chương, bị cáo có thời gian tham gia quân đội. Nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Bà Nguyễn Thị N, chị Trần Thị T, chị Trần Thị P , chị Trần Thị L , chị Trần Thị L1, chị Trần Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đề nghị HĐXX huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm, trả hồ sơ vụ án để chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định điều tra lại vụ án và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định trưng cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, khai quật tử thi để giám định và kết luận cơ chế hình thành vết thương trên tử thi Trần Văn S . Về trách nhiệm dân sự, đề nghị tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi có yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại hợp lệ, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Việc người đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng bị cáo đã dùng hung khí để cố ý giết người và đề nghị truy tố theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là không

có căn cứ, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Giữa bản kết luận điều tra với bản kết luận giám định pháp y tử thi và thực nghiệm điều tra có mâu thuẫn. Cơ quan giám định pháp y chưa có kết luận về cơ chế hình thành vết thương dẫn đến việc nạn nhân tử vong. Không nhất trí với ý kiến giám định viên trả lời tại phiên tòa: Cánh tay, nắm đấm tay người là vật cứng. Cơ quan giám định có dấu hiệu vi phạm luật giám định tư pháp. Trong vụ án còn có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Thời gian xảy ra vụ án không đúng với thời gian cơ quan điều tra đã xác định. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ.

Đề nghị làm rõ nguyên nhân chết của bị hại vì chưa có kết luận do đâu gây ra. Đề nghị làm rõ vết thương vỡ hộp sọ vùng thái dương – đỉnh phải dài 12 cm không phải do ngã gây ra. Đề nghị làm rõ vết thương vỡ xương đỉnh phải không di lệch chưa được điều tra. Đề nghị làm rõ bản kết luận giám định pháp y tử thi số 141 kết luận: Vùng cổ lỏng lẻo so với thân người chưa được điều tra làm rõ. Đề nghị làm rõ một loạt vết thương chưa có kết luận giám định, chưa được điều tra làm rõ. Đề nghị làm rõ cơ quan điều tra đã cố ý không thực hiện biện pháp điều tra rút list điện thoại để bỏ lọt hành vi phạm tội và đồng phạm.

Kết luận: Đề nghị HĐXX phúc thẩm huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm của Toà án cấp sơ thẩm, trả hồ sơ vụ án để chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định điều tra lại vụ án và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định trưng cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, khai quật tử thi để giám định và kết luận cơ chế hình thành vết thương trên tử thi Trần Văn S .

Người đại diện hợp pháp của bị hại, nhất trí với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và chưa đưa đề nghị về phân trách nhiệm dân sự.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt như quan điểm bị cáo đã nêu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Còn người đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng các cơ quan tiến hành tố tụng đã có nhiều vi phạm nghiêm trọng trong quá trình thu thập điều tra, đánh

giá chứng cứ, như làm sai lệch Kết luận giám định, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, thời gian xảy ra vụ án không chính xác, kết luận điều tra và cáo trạng không thống nhất, có sự vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm. Tuy nhiên, xét tài liệu điều tra đã có đủ căn cứ xác định người phạm tội, thời gian, địa điểm, hành vi bị cáo thực hiện, ý thức chủ quan của bị cáo là phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cũng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Người đại diện hợp pháp của bị hại không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh việc vi phạm nghiêm trọng của Tòa án cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện trong vụ án được đánh giá là hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 17 giờ 40 phút ngày 01- 01- 2022, ông Trần Văn S, sau khi đã uống rượu một mình điều khiển xe máy đến khu vực nhà coi đầm của Trịnh Xuân T thuộc khu chuyển đổi nuôi trồng thủy sản xã G, huyện G. Tại đây, giữa ông S và T xảy ra xô xát. Ông S đã túm cổ áo, đâm vào mặt T khiến T ngã ra phía sau, nên T đứng dậy liên tục dùng tay đâm vào vùng mặt, đầu ông S. Khi thấy mũi ông S bị chảy máu, T dừng lại, định quay đi không đánh nữa thì ông S tiếp tục lao vào T thì T vùng tay đẩy vào người ông S khiến ông S loạng choạng, bước lùi về phía sau rồi ngã ngửa ra sau, khiến vùng đầu phía sau của ông S đập mạnh xuống nền sân bê tông. Khi sự việc xảy ra, T cùng chị Trần Thị T (là con gái ông S) đưa ông S đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện G, Bệnh viện đa khoa tỉnh N và Bệnh viện V đến ngày 02- 01- 2022 thì ông S tử vong.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là “Làm chết người” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự. Sau khi gây án, bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cứu chữa; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; việc bị cáo phạm tội cũng có 1 phần do lỗi của nạn nhân gây ra; bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải nuôi con còn nhỏ; bố bị cáo và bản thân bị cáo là người được Nhà nước khen thưởng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm e, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì mới, nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại:

Đối với quan điểm của người đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng, hành vi của bị cáo cấu thành tội “Giết người” HĐXX xét thấy: Các yếu tố về mặt khách

quan tội phạm thể hiện, mâu thuẫn giữa bị cáo T và ông S từ việc đầm nuôi cá xảy ra từ trước, việc ông S có uống rượu và đến nhà bị cáo nói những lời khó nghe dẫn đến xảy ra xô xát đánh nhau. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bản thân bị hại chưa tử vong ngay. Biết nạn nhân khó thở, bị cáo cùng gia đình hai bên đã đưa bị hại Trần Văn S đi cấp cứu và đến 12 giờ ngày hôm sau bị hại mới tử vong. Quá trình cấp cứu điều trị, gia đình bị cáo đã tự bỏ số tiền 15.000.000 đồng để phục vụ việc cấp cứu cho bị hại chứng tỏ về ý thức chủ quan bị cáo không có động cơ, mục đích tước đi mạng sống của ông S. Bản kết luận giám định pháp y của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận, việc giám định đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý chứng minh nguyên nhân gây tử vong của nạn nhân Trần Văn S. Về hung khí trong vụ án: Khi khám nghiệm tại hiện trường không thu được đồ vật gì là hung khí ngoài một số mảnh vỡ của ấm chén rơi vỡ do bị xô đổ xuống nền sân bê tông, nên không có căn cứ nào xác định có hung khí gây án. Căn cứ công văn số 160/PC09 ngày 23-3-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định trả lời thì “Cánh tay, nắm đấm của tay người cũng là vật cứng. Với lực của cánh tay, nắm đấm của tay người có thể gây ra các vết thương trên”. Do vậy, xác định hậu quả chết người là do cả quá trình, diễn biến từ hành vi sự việc do đánh nhau giữa bị cáo và bị hại gây ra bao gồm cả chuỗi hành vi từ hành vi bị cáo dùng tay đánh vào đầu, mặt bị hại đến xô đẩy khiến người bị hại bị ngã đập đầu xuống sân bê tông và nguyên nhân chết của bị hại do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Vụ việc này phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thực tế hiện trường vụ án và không có căn cứ nào cho rằng lời khai người làm chứng là không khách quan. Về đồng phạm: Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đều khẳng định khi xảy ra đánh nhau chỉ có ông S và bị cáo T, không có tài liệu nào chứng minh có người khác tham gia, nên xác định không có đồng phạm trong vụ án. Do vậy các ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án cấp sơ thẩm, trả hồ sơ vụ án để chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định điều tra lại vụ án và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định trung cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, khai quật tử thi để giám định và kết luận cơ chế hình thành vết thương trên tử thi Trần Văn S đều không được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện gia đình bị hại chưa đưa ra căn cứ và chưa có yêu cầu về bồi thường nên sẽ tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi có yêu cầu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, nên người kháng cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,



## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,  
Không chấp nhận kháng cáo của các đại diện hợp pháp của bị hại cũng như  
kháng cáo của bị cáo Trịnh Xuân T, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b,s,e khoản 1, khoản 2 Điều 51  
của BLHS,

Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02  
tháng 01 năm 2022.

Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị hại chưa có yêu cầu xem xét giải  
quyết nên không đặt ra giải quyết.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị  
đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số  
326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc  
hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ  
phí tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi  
hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng  
ché thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án  
dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND-CA tỉnh N ;
- TAND-VKS-CA huyện G;
- Chi cục Thi hành án huyện G;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(đã ký)

**Nguyễn Đức Cảnh**